TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **175** /2020/HSST
Ngày 03/11/2020

NHÂN DANH
N□ ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: **Ông Nguyễn Hồng Bách;**
- *Các Hội thẩm nhân dân* : **Ông Nguyễn Hữu Đệ;**
Bà Hoàng Thị An;
-*Thư kí ghi biên bản phiên tòa*: **Bà Hoàng Thu Thảo;**
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*: **Ông Nguyễn Xuân Luân -** Kiểm sát viên

Ngày 3/11/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 174 /2020/HSST ngày 12/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Văn T** , sinh năm: 1996; Nơi cư trú: Lỗ K, Liên H, Đông A, Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Mai Hồng M; Con bà: Mạc Thị H.

Tiền án, tiền sự : không.

Bị tạm giữ từ ngày 12/7/2020. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 1 Công An thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

Ng- ời bi hai:

1. Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 2000.
Trú tại Đại V, Liên H, Đông A, Hà Nội.
(Vắng mặt tại phiên tòa)
2. Anh Lê Nguyễn Trần T, sinh năm 1992
Trú tại: số 35, tổ 4, Thị trấn Đông A, Đông A, Hà Nội.
(Vắng mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1.Anh Lê Việt D, sinh năm 1963; HKTT: số 35, tổ 4, thị trấn Đông A, Đông A, Hà Nội)
(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Anh Nghiêm Thanh L, sinh năm 1986
Trú tại: số 14, tổ 4, thị trấn Đông A, Đông A, Hà Nội của anh Nghiêm Thanh L
(Vắng mặt tại phiên tòa)

3.Ông Mai Hồng M, sinh năm1973

Trú tại:Lỗ K, Liên H, Đông A, Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, **Mai Văn T** bị truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 16 giờ ngày 12/7/2020, Mai Văn T điều khiển xe máy BKS: 30Z4-4633 đến quán điện tử "Đức No1" địa chỉ tổ 4, thị trấn Đông A, Đông A, Hà Nội. Khoảng 5 phút sau, T đeo khẩu trang đi bộ khoảng 200m đến cửa hàng vàng bạc "Dũng H" tại số 35, tổ 4, thị trấn Đông A, Đông A, Hà Nội, do anh Lê Việt D (Sn: 1963; HKTT: số 35, tổ 4, thị trấn Đông A, Đông A, Hà Nội làm chủ). Tại đây, T gặp anh Lê Nguyễn Trần T (SN: 1992, con trai của anh D) rồi bảo anh T cho xem dây chuyền vàng có hình dạng mắt xích. Sau khi xem xong, T đưa lại chiếc dây chuyền cho anh T rồi tiếp tục yêu cầu anh T cho xem một chiếc dây chuyền màu vàng khác dạng các đốt trúc. Khi thấy anh T đang thanh toán tiền cho khách hàng khác, T cầm chiếc dây chuyền vàng bỏ chạy ra ngoài tẩu thoát. Thấy vậy, anh T và anh D hô hoán rồi cùng người dân đuổi theo T. Khi T chạy đến đoạn trước cửa Trung tâm tiêm chủng Vacxin thuộc tổ 4, thị trấn Đông A, Đông A thì bị mọi người bắt được. Sau đó đến trình báo và bàn giao T cùng vật chứng cho Công an huyện Đông A giải quyết. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông A đã lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong T hợp phạm tội quả tang đối với Mai Văn T cùng vật chứng để điều tra làm rõ.

Vật chứng tạm giữ:

Của Mai Văn T: 01 điện thoại Iphone 5, màu trắng, 01 khẩu trang, 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Mai Hồng M, 01 xe máy BKS: 30Z4 – 4633 và 01 chiếc dây chuyền (dạng đốt trúc), màu vàng, dài 45cm, trọng lượng 02 chỉ.

Của anh Lê Việt D: 01 USB nhãn hiêu Kingston, bên trong có nội dung hình ảnh liên quan đến đối tượng thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

Của anh Lưu H: 01 USB nhãn hiệu Kingston, bên trong có nội dung hình ảnh liên quan đến việc khống chế bắt giữ đối tượng T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 315 ngày 28/7/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Đông A kết luận: 01 chiếc dây chuyền (dạng đốt trúc), bằng kim loại màu vàng, trọng lượng 02 chỉ của anh D bị chiếm đoạt trị giá là: 10.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Mai Văn T khai nhận hành vi cướp giật tài sản như trên và khai T để xe máy BKS: 30Z4 – 4633 ở quán điện tử "Đức No1" địa chỉ tổ 4, thị trấn Đông A, Đông A, Hà Nội rồi đến cửa hàng "Dũng H" để vờ hỏi và yêu cầu chủ cửa hàng cho xem vàng. Khi thấy chủ cửa hàng không để ý, T nhanh chóng bỏ chạy tẩu thoát nhằm chiếm đoạt tài sản.

Ngày 17/7/2020, anh Nghiêm Thanh L (Sn: 1986; HKTT: số 14, tổ 4, thị trấn Đông A, Đông A, Hà Nội, là chủ cửa hàng vàng chủ cửa hàng "Thanh X 2" cùng địa chỉ) và chị Nguyễn Thanh H (SN: 2000; trú tại: Đại V, Liên H, Đông A, Hà Nội, là nhân viên bán hàng) có đơn trình báo Công an huyện Đông A về việc: Vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 10/6/2020, có một đối tượng nam thanh niên đến hỏi mua vàng. Khi chị H đưa cho đối tượng xem 01 chiếc dây chuyền vàng trơn, loại vàng 9999,

trọng lượng 5 chỉ có gắn mặt đá hình cầu tròn bằng đá trắng nhỏ thì đối tượng này đã bỏ chạy ra ngoài, chị H đuổi theo nhưng đối tượng ngồi lên xe máy phóng đi tẩu thoát. Ngày 17/7/2020, anh L và chị H biết được tin của hàng vàng bạc " Dũng H" bị một nam thanh niên có đặc điểm bên ngoài và có thủ đoạn vờ vào mua hàng rồi bỏ chạy để chiếm đoạt tài sản giống với sự việc xảy ra tại hiệu vàng " Thanh X 2" nên đến Công an huyện Đông A trình báo vào giao nộp 01 USB bên trong có nội dung hình ảnh của đối tượng chiếm đoạt tài sản và bỏ chạy.

Căn cứ vào đơn trình báo và lời khai của người bị hại cùng tài liệu điều tra thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã điều tra làm rõ Mai Văn T là đối tượng đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản tại hiệu vàng " Thanh X 2" vào ngày 10/6/2020, cụ thể:

Vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 10/6/2020, T đeo khẩu trang, điều khiển xe máy BKS: 30Z4 - 4633 đến cửa hàng vàng " Thanh X 2", địa chỉ: số 14, tổ 4, thị trấn Đông A, Đông A, Hà Nội của anh Nghiêm Thanh L. Đến nơi, T dựng xe máy ven đường rồi đi vào cửa hàng gặp nhân viên bán hàng là chị Nguyễn Thanh H. Tại đây, T vờ hỏi mua vàng và được chị H đưa cho chiếc dây chuyền vàng trơn, loại vàng 9999, trọng lương 5 chỉ có gắn mặt đá hình cầu tròn bằng đá trắng nhỏ. T xem rồi trả lại chiếc dây chuyền cho chị H và đi ra khỏi cửa hàng. Khoảng 10 phút sau, T quay lại yêu cầu chị H cho xem lại chiếc dây chuyền đã xem trước đó. Chị H đưa chiếc dây chuyền cho T xem. Chị H thấy bị can T cầm lâu nên yêu cầu đưa lại nhưng T nói cho xem thêm và yêu cầu chị H cho xem thêm các loại khuyên tai nhằm đánh lạc hướng quản lý tài sản. Khi thấy chị H sơ hở, T cầm chiếc dây chuyền bỏ chạy ra ngoài cửa rồi lên xe máy phóng xe về hướng chợ Tó, Uy N, Đông A tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, T mang chiếc dây chuyền đến cửa hàng vàng bạc Bảo tín Kim A do anh Phạm Văn S (SN: 1984, làm chủ) tại Tổ 8, Thị Trấn Đông A, Đông A, Hà Nội bán cho anh S được 22.600.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 313 ngày 24/7/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Đông A kết luận: Chiếc dây chuyền trơn có mặt đá hình cầu, trọng lượng 05 chỉ của anh L bị chiếm đoạt trị giá: 23.750.000 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Mai Văn T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Như vậy tổng trị giá tài sản mà T chiếm đoạt trong 02 vụ cướp giật tài sản là: 33.750.000 đồng.

Đối với 01 chiếc dây chuyền (dạng đốt trúc), màu vàng, dài 45cm, trọng lượng 02 chỉ, là tài sản hợp pháp của anh Lê Việt D (chủ cửa hàng Dũng H). Ngày 10/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông A đã trả lại tài sản trên cho anh Lê Nguyễn Trần T (con trai anh D và là đại diện theo ủy quyền).

Đối với việc T khai đã bán chiếc dây chuyền vàng cướp giật tại cửa hàng vàng "Thanh X 2" cho anh Phạm Văn S. Tại Cơ quan điều tra anh Phạm Văn S khai: Ngày 10/6/2020 hiệu vàng của anh S có nhiều khách đến mua bán vàng bạc nên anh S không nhớ được khách hàng. Tại hiệu vàng của anh S cũng không có sổ sách ghi chép cụ thể số vàng bán ra và số vàng mua vào. Kết quả điều tra xác định ngoài lời khai của T không còn tài liệu nào khác chứng minh việc anh S đã mua chiếc dây chuyền vàng của T nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Chiếc xe máy BKS: 30Z4 – 4633 và Giấy đăng ký xe mang tên Mai Hồng M tạm giữ của T, kết quả điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của anh Mai Hồng M (bố của T). Việc T sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện phạm tội thì anh M không biết nên ngày 06/8/2020, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại tài sản trên cho anh M.

Đối với 01 điện thoại Iphone 5, kèm sim tạm giữ của Mai Văn T, là tài sản hợp pháp của T và không liên quan đến vụ án nên ngày 29/9/2020 Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại tài sản trên cho anh M (đại diện theo ủy quyền).

Đối với 01 khẩu trang kẻ caro tạm giữ của Mai Văn T cần tiếp tục tạm giữ chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông A giải quyết theo thẩm quyền.

Về dân sự:

Anh Lê Nguyễn Trần T (đại diện theo ủy quyền) không yêu cầu bồi thường về phần dân sự và đề xử lý T theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/8/2020 anh Mai Hồng M (bố bị can T) đã bồi thường cho chị Nguyễn Thanh H (đại điện theo ủy quyền) số tiền 23.750.000đồng, chị H nhận tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Mai Văn T.

Bản cáo trạng số 175 ngày 9/10/2020 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Đông A truy tố **Mai Văn T** về tội Cướp giật tài sản theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Việc bồi thường là do bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thay cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông A sau khi tóm tắt hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá hành vi của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã nêu và đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo phạm tội lần này thuộc T hợp phải áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo vì đã có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo Đầu thú; Tài sản đã được thu hồi và gia đình bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo. Người bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị tuyên bố Mai Văn T phạm tội Cướp giật tài sản

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 52, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt :

Mai Văn T từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về tang vật: tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang kẻ caro tạm giữ của Mai Văn T

Về dân sự: không phải giải quyết

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã đ-ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, Bị cáo.

XÉT THẤY

Về tố tụng:

Những chứng cứ tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập có trong hồ sơ đã đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo tính hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ.

Từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 10/6/2020 và ngày 12/7/2020 Mai Văn T đã thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn huyện Đông A, thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 10/6/2020, Mai Văn T đeo khẩu trang, điều khiển xe máy BKS: 30Z4 - 4633 đến cửa hàng vàng " Thanh X 2", địa chỉ: số 14, tổ 4, thị trấn Đông A, Đông A, Hà Nội của anh Nghiêm Thanh L. Đến nơi, T dựng xe máy ven đường rồi đi vào cửa hàng gặp nhân viên bán hàng là chị Nguyễn Thanh H. Tại đây, T vờ hỏi mua vàng và được chị H đưa cho chiếc dây chuyền vàng trơn, loại vàng 9999, trọng lương 5 chỉ có gắn mặt đá hình cầu tròn bằng đá trắng nhỏ. T xem rồi trả lại chiếc dây chuyền cho chị H và đi ra khỏi cửa hàng. Khoảng 10 phút sau, T quay lại yêu cầu chị H cho xem lại chiếc dây chuyền đã xem trước đó. Chị H đưa chiếc dây chuyền cho T xem. Chị H thấy T cầm lâu nên yêu cầu đưa lại nhưng T nói cho xem thêm và yêu cầu chị H cho xem thêm các loại khuyên tai nhằm đánh lạc hướng quản lý tài sản. Khi thấy chị H sơ hở, T cầm chiếc dây chuyền bỏ chạy ra ngoài cửa rồi lên xe máy phóng xe về hướng chợ Tó, Uy Nỗ, Đông A tẩu thoát.

Vụ thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 12/7/2020, Mai Văn T điều khiển xe máy BKS: 30Z4-4633 đến quán điện tử "Đức No1" địa chỉ tổ 4, thị trấn Đông A, Đông A, Hà Nội. Khoảng 5 phút sau, T đeo khẩu trang đi bộ khoảng 200m đến cửa hàng vàng bạc "Dũng H" tại số 35, tổ 4, thị trấn Đông A, Đông A, Hà Nội, do anh Lê Việt D (Sn: 1963; HKTT: số 35, tổ 4, thị trấn Đông A, Đông A, Hà Nội làm chủ). Tại đây, T gặp anh Lê Nguyễn Trần T (SN: 1992, con trai của anh D) rồi bảo anh T cho xem dây chuyền vàng có hình dạng mắt xích. Sau khi xem xong, T đưa lại chiếc dây chuyền cho anh T rồi tiếp tục yêu cầu anh T cho xem một chiếc dây chuyền màu vàng khác dạng các đốt trúc. Khi thấy anh T đang thanh toán tiền cho khách hàng khác, T cầm chiếc dây chuyền vàng bỏ chạy ra ngoài tẩu thoát.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 313 ngày 24/7/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Đông A kết luận: Chiếc dây chuyền trơn có mặt đá hình cầu, trọng lượng 05 chỉ của anh L bị chiếm đoạt trị giá: 23.750.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 315 ngày 28/7/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Đông A kết luận: 01 chiếc dây chuyền (dạng đốt trúc), bằng kim loại màu vàng, trọng lượng 02 chỉ của anh D bị chiếm đoạt trị giá là: 10.000.000 đồng.

Hành vi giả vờ xem dây chuyền , lợi dụng chủ tài sản sơ hở, cầm giữ tài sản và bỏ chạy để nhằm chiếm đoạt tài sản nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội Cướp giật tài sản. Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sủa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng.

Hành vi cướp giật tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng phạm tội 2 lần trở lên.

Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tù giam đối với bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi l- ợng hình, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo. Bị cáo đã khai nhận hành vi cướp giật tài sản ngày 10/6/2020 khi cơ quan điều tra hỏi ngoài hành vi cướp giật ngày 12/7/2020 còn có hành vi phạm tội nào khác hay không. Việc khai nhận trên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt là có tác dụng giáo dục bị cáo.

Về tang vật: Tài sản đã thu hồi trao trả cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên không phải giải quyết.

Về dân sự những tài sản đã đ- ợc thu hồi trao trả và bồi thường cho ng- ời bị hại, ng- ời bị hại không có yêu cầu gì về phần tài sản nên không giải quyết.

Ông H đã đứng ra bồi thường thay cho T, không yêu cầu T phải hoàn trả nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ng- ời bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : **Mai Văn T** phạm tội Cướp giật tài sản.

p dụng khoản 1 Điều 171, Điều 38, điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Luật thi hành án dân sự.

Xử phạt: Mai Văn T **15** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12/7/2020.

Biện pháp tư pháp khác:

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang kẻ caro tạm giữ của Mai Văn T.

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông A theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Đông A và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông A ngày 12.10.2020

Về dân sự: Không phải giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ng- ời bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc Bản án hoặc kể từ ngày Bản án đ- ợc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Thời hiệu thi hành án đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

□n xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
-Ng- ời tham gia tố tụng;
-VKS huyện Đông A;
-Công an huyện Đông A;
- VKSNDTP Hà Nội;
-Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ CAHN;
-Thi hành án dân sự huyện Đông A

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hồng Bách